

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2018/HSST
Ngày: 19/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thu Hiền và bà Nguyễn Thị Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hồng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 tại Hà Nam; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị X; có vợ là Trần Thị Y và 02 con; tiền án: Ngày 11/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân xử phạt 42 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, tiền sự: không; bị tạm giam giữ từ ngày 01/6/2018 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1951; nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1983; nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu sài cá nhân, Nguyễn Văn T đã nảy sinh ý định trộm cây hoa hồng của ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1951 tại xóm Đ, xã N, huyện L,

tỉnh Hà Nam. Đến khoảng 22 giờ ngày 31/5/2018, T mang theo một chiếc dầm chuôi bằng gỗ đi từ nhà đến nhà ông H, quan sát nhà ông H đã tắt điện đi ngủ nên T đi đến vị trí cây hoa hồng ở trước nhà ông H và dùng dầm đào cây hoa hồng lên, sau đó, T bê cây hoa hồng đi và đặt ở dưới vệ mương gần cầu xóm Đ rồi nên trên cầu xóm Đ ngồi hút thuốc. Khi đang tìm cách mang cây hoa hồng đi bán thì T gặp anh Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1983 nhà cùng xóm với T đi xe máy qua. T gọi T1 lại và nhờ T1 trở xuống Nam Định có việc gấp, T1 chở T đi được khoảng 20m thì T bảo T1 dừng lại, T xuống xe bê cây hoa hồng vừa trộm cắp lên xe và T1 tiếp tục chở T đi đến khu vực xóm S, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam thì bị lực lượng Công an huyện Lý Nhân và Công an xã N tuần tra, phát hiện và đưa về trụ sở UBND xã N làm rõ. Khi bắt, thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 90F7-6563, 01 cây hoa hồng và 01 chiếc dầm chuôi bằng gỗ.

Khám xét chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Văn T không phát hiện, thu giữ gì.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-ĐGTS ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện L kết luận: 01 (một) cây hoa hồng có giá trị là 2.750.000đồng (hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định, anh Nguyễn Trọng T1 không biết cây hoa hồng mà T nhờ anh T1 chở mang đi bán là tài sản trộm cắp mà có. Do vậy, Công an huyện Lý Nhân không đề cập, xử lý đối với anh T1 là đúng pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 90F9-6563, thu giữ của Nguyễn Trọng T1. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu của chiếc xe. Do vậy, Công an huyện Lý Nhân tiếp tục lưu giữ tại kho vật chứng để tiến hành điều tra, làm rõ.

Công an huyện Lý Nhân đã trả lại ông Nguyễn Văn H 01 cây hoa hồng mà T đã trộm cắp. Ông H đã nhận lại cây hoa hồng và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSLN ngày 03/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù và hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố và nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các hồ sơ tài liệu trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa là phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ, ngày 31/5/2018, tại vườn nhà ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1951 ở xóm Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 cây hoa hồng của ông H trị giá 2.750.000đồng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu và đã bị Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân xử phạt 42 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích mà lại phạm tội. Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã hội cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Quá trình điều tra xác định, anh Nguyễn Trọng T1 không biết cây hoa hồng mà T nhờ anh T1 chở mang đi bán là tài sản trộm cắp mà có. Do vậy, Công an huyện Lý Nhân không đề cập, xử lý đối với anh T1 là đúng pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Công an huyện Lý Nhân đã trả lại ông Nguyễn Văn H 01 cây hoa hồng mà T đã trộm cắp, ông H đã nhận lại cây hoa hồng và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không phải giải quyết

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 90F9-6563, thu giữ của Nguyễn Trọng T1. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu của chiếc xe. Do vậy Công an huyện Lý Nhân tiếp tục lưu giữ tại kho vật chứng để tiến hành điều tra, làm rõ là có căn cứ.

- 01 dầm chuôi bằng gỗ bị cáo sử dụng để trộm cắp tài sản, do đó, tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại được quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: *“Trộm cắp tài sản”*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam giữ 01/6/2018.

2. Về xử lý vật chứng

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 dầm chuôi bằng gỗ (tình trạng số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra với chi cục thi hành án huyện L ngày 06/8/2018).

3. Về án phí

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam.
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THA huyện L;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thành Nam